

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế hoạt động của HĐND huyện Ba Tơ khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 ban hành kèm theo Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND huyện Ba Tơ

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Ba Tơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015;

Thực hiện công tác tự kiểm tra, rà soát một số Nghị quyết đã được ban hành, trong đó có Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND huyện, ban hành kèm theo Quy chế hoạt động của HĐND huyện Ba Tơ khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026. Qua rà soát, Thường trực HĐND nhận thấy có một số nội dung của Nghị quyết số 67/NQ-HĐND chưa đảm bảo, phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2019; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2020. Nghị quyết số 629/2019/UBTVQH14 ngày 30/01/2019 của UBTV Quốc hội hướng dẫn một số hoạt động của HĐND.

Thường trực HĐND huyện trình HĐND huyện xem xét, sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế hoạt động của HĐND huyện Ba Tơ khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 đã được ban hành kèm theo Nghị quyết số 67/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND huyện, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung nội dung Điều 2 như sau:

“Điều 2. Đối tượng áp dụng

Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện”.

2. Sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 1 Điều 3 như sau:

“Điều 3. Kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện

1. Hội đồng nhân dân huyện họp thường lệ mỗi năm 2 kỳ vào giữa năm và cuối năm”.

3. Sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 3 Điều 5 như sau:

“Điều 5. Trách nhiệm của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện

3. Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không tham dự kỳ họp, phiên họp thì phải có lý do, báo cáo trước và được sự đồng ý của Chủ tịch HĐND huyện. Trường hợp đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không tham dự các kỳ họp liên

tục trong 01 năm mà không có lý do chính đáng thì Thường trực Hội đồng nhân dân huyện phải báo cáo Hội đồng nhân dân huyện để xem xét bãi nhiệm đại biểu Hội đồng nhân dân đó. Danh sách đại biểu Hội đồng nhân dân huyện không tham dự kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện được ghi vào biên bản kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện”.

4. Sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 1, 2 Điều 8 như sau:

“Điều 8. Thời gian gửi, số lượng tài liệu kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện

1. Đối với dự thảo Nghị quyết Quy phạm Pháp luật: Chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp HĐND huyện, UBND huyện có trách nhiệm gửi dự thảo nghị quyết đến Ban của HĐND huyện được phân công thẩm tra để thẩm tra (Quy định tại Điều 136 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015)”.

2. Đối với dự thảo nghị quyết không phải là văn bản Quy phạm pháp luật: Chậm nhất 10 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện, cơ quan trình hồ sơ dự thảo Nghị quyết phải gửi hồ sơ dự thảo Nghị quyết đến Ban của Hội đồng nhân dân huyện được phân công thẩm tra để thẩm tra. Hồ sơ thẩm tra gồm:

- Tờ trình Hội đồng nhân dân huyện về dự thảo nghị quyết;
- Dự thảo nghị quyết;
- Các tài liệu có liên quan theo quy định”.

5. Bãi bỏ nội dung điểm d, khoản 2; điểm b, khoản 3, Điều 8.

6. Sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 2 Điều 14 như sau:

“Điều 14: Thông qua, ban hành và lưu trữ nghị quyết, đề án, báo cáo, biên bản của kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện hoàn chỉnh các nghị quyết, báo cáo, biên bản của kỳ họp trình ký và phát hành theo quy định tại Điều 86 Luật Tổ chức chính quyền địa phương”.

7. Bãi bỏ nội dung khoản 3 và 4 Điều 14.

8. Bãi bỏ nội dung khoản 7, Điều 17 vì trùng với nội dung được quy định tại khoản 3 Điều 19 của Quy chế.

Kính trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Ban HĐND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Thị Y Ban Quý